

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM PHƯỚC
TRẠM Y TẾ XÃ NAM PHƯỚC

Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Nam Phước
2. Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã Nam Phước, Thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ngày và 7 ngày/ tuần. Trong đó:
- Thời gian làm việc hành chính từ: thứ Hai đến thứ Sáu: Sáng 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều 13 giờ 30 đến 17 giờ.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
Trạm Y tế xã Nam Phước							
1	Nguyễn Thị Diệu	004328/QNA-CCHN	Đa khoa; Y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ - Phó Giám đốc Trạm Y tế xã Người chịu trách nhiệm phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	Không	
2	Trương Thị Thông	005291/QNA-CCHN	Đa khoa; Y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ	Không	
3	Ngô Thị Thu Tâm	000788/QNA-GPHN	Đa khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ	Không	

4	Phạm Thị Thanh Nhung	3102/CCHN-D-SYTDNA	Dược	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Dược sĩ	Không	
5	Nguyễn Văn Tung	004089/QNA-CCHN	Đa khoa; Y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sĩ	Không	
6	Lê Thị Cẩm	003497/QNA-CCHN	Đa khoa (điều dưỡng)	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Điều dưỡng	Không	
7	Hà Thị Mỹ Lợi	002647/QNA-CCHN	Cử nhân Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Điều dưỡng	Không	
8	Mai Thị Cẩm Vân	008198/QNA-CCHN	Bác sĩ ngành Y học dự phòng Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Bác sĩ ngành Y học dự phòng Phó Trưởng khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm, dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội Người chịu trách nhiệm phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	Không	
9	Phạm Văn Xuân	004324/QNA-CCNH	Y sĩ (Đa khoa)	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sĩ	Không	

10	Phạm Thị Kim Oanh	848/QNA-CCHND	Dược sĩ đại học	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Dược sĩ Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh, dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	
11	Nguyễn Thị Hội	002747/QN_CC HN	Sân phụ khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Sân phụ khoa Phó Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh, dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	
12	Nguyễn Thị Linh			Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Dược sĩ	Không	
13	Nguyễn Xuân Thành	00589/ QNA-CCHN	Cử nhân kỹ thuật y học, chuyên khoa xét nghiệm.	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Cử nhân kỹ thuật y học, chuyên khoa xét nghiệm.	Không	

Nam Phước, ngày 1 tháng 7 năm 2026



Nguyễn Thị Diệu



ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM PHƯỚC
TRẠM Y TẾ XÃ NAM PHƯỚC

Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

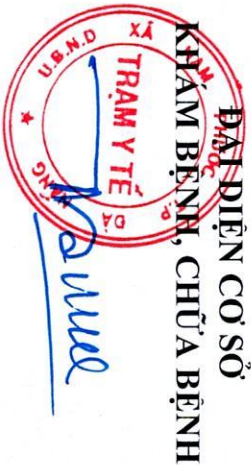
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Diễm Trăm Nam Phước 1
- Địa chỉ: thôn Long Xuyên 1, xã Nam Phước,
- Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần. Trong đó:
 - Thời gian làm việc hành chính từ: thứ Hai đến thứ Sáu: Sáng 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều 13 giờ 30 đến 17 giờ.
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
	Diễm Trăm Nam Phước 1						
1	Lê Thị Vi	1182/QNA-CCHND	Dược sĩ trung học	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Dược sĩ	Không	
2	Phan Thị Tường Vy	004364/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sĩ	Không	

3	Trần Minh Hiếu	004330/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ	Không	
4	Nguyễn Thanh Bình	005303/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ	Không	
5	Nguyễn Thị Bích Thảo	002660/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Hộ sinh viên	Không	
6	Võ Thị Minh Trang	001816/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ	Không	

Nam Phước, ngày 1 tháng 7 năm 2026



Nguyễn Thị Diệu

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM PHƯỚC
TRẠM Y TẾ XÃ NAM PHƯỚC

Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Điểm Trạm Nam Phước 2
2. Địa chỉ: thôn Vĩnh Nam, xã Nam Phước, Thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần. Trong đó:
- Thời gian làm việc hành chính từ: thứ Hai đến thứ Sáu: Sáng 7 giờ - 11 giờ 30; Chiều 13 giờ 30 đến 17 giờ.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
Điểm trạm Nam Phước 2							
1	Nguyễn Thị Tâm Nguyễn			Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Dược sĩ	Không	
2	Võ Thiện Tâm	006142/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y sỹ.	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ	Không	
3	Lê Thị Thùy Trinh	000797/QNA-GPHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y sỹ.	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Điều dưỡng	Không	

4	Đỗ Thị Mỹ Linh	009536/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh.	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Hộ sinh	Không	
5	Nguyễn Quế Lâm	000786/QNA-GPHN	Đa khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ	Không	

Nam Phước, ngày 1 tháng 7 năm 2026


TRẠM Y TẾ
 KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
 ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
 Nguyễn Thị Diệu

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM PHƯỚC
TRẠM Y TẾ XÃ NAM PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ MỚI

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Nam Phước
2. Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã Nam Phước, Thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần. Trong đó:
 - Thời gian làm việc hành chính từ: thứ Hai đến thứ Sáu: Sáng 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều 13 giờ 30 đến 17 giờ.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Hà Thị Mỹ Lợi	002647/QNA-CCHN	Cư nhân Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Điều dưỡng	Không	Đăng ký mới (Trạm y tế xã Nam Phước)
2	Mai Thị Cẩm Vân	008198/QNA-CCHN	Bác sĩ ngành Y học dự phòng Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Bác sĩ ngành Y học dự phòng Phó Trưởng khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm, dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội Người chịu trách nhiệm phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.	Không	Đăng ký mới (Trạm y tế xã Nam Phước)
3	Phạm Văn Xuân	004324/QNA-CCNH	Y sỹ (Đa khoa)	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sỹ	Không	Đăng ký mới (Trạm y tế xã Nam Phước)

4	Phạm Thị Kim Oanh	848/QNA-CCHND	Dược sĩ đại học	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Dược sĩ Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh, được, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	Đăng ký mới (Trạm y tế xã Nam Phước)
5	Nguyễn Thị Hội	002747/QN_CC HN	Sân phụ khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Sân phụ khoa Phó Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh, được, thiết bị y tế, cận lâm sàng	Không	Đăng ký mới (Trạm y tế xã Nam Phước)
6	Nguyễn Thị Linh			Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Dược sĩ	Không	Đăng ký mới (Trạm y tế xã Nam Phước)
7	Nguyễn Xuân Thành	00589/ QNA-CCHN	Cử nhân kỹ thuật y học, chuyên khoa xét nghiệm.	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Cử nhân kỹ thuật y học, chuyên khoa xét nghiệm.	Không	Đăng ký mới (Trạm y tế xã Nam Phước)
8	Nguyễn Quế Lâm	000786/QNA-GPHN	Đa khoa	Toàn thời gian; Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 ; Chiều: 13 giờ 30 - 17 giờ (Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công của đơn vị.)	Y sĩ	Không	Điều chuyển từ TYT xã Nam Phước về Điểm trạm Nam Phước 2 từ ngày 01/7/2026 theo QĐ:



Nguyễn Thị Diệu